TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số **551**/2021/QĐST-HNGĐ	*Nha Trang, ngày 03 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 868/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021, giữa:

*** *Nguyên đơn***: Bà **NGUYỄN THỊ KHOA P.** Sinh năm 1975

Địa chỉ: 94 S, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

*** *Bị đơn***: Ông **LÊ VĨNH T.** Sinh năm 1975

Địa chỉ: 94 S, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Khoa P. và ông Lê Vĩnh T..

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao con chung là cháu Lê Thụy Phúc H, sinh ngày 20/4/2009 cho ông Lê Vĩnh T. và giao cháu Lê Thụy Phúc N, sinh ngày 27/01/2011 cho bà Nguyễn Thị Khoa P. trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Bà Nguyễn Thị Khoa P., ông Lê Vĩnh T. không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Thị Khoa P., ông Lê Vĩnh T. có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết bà Nguyễn Thị Khoa P., ông Lê Vĩnh T. có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Khoa P. và ông Lê Vĩnh T., mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Khoa P. tự nguyện nộp thay tiền án phí cho ông Lê Vĩnh T.. Như vậy, bà Nguyễn Thị Khoa P. phải nộp 150.000 đồng tiền án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000720 ngày 12/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Hoàn lại 150.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Khoa P..

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Bích Thủy

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- UBND phường V.
(CNKH số 47, ngày 20/5/2003);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.